TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/HS-PT
Ngày 21-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hữu Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo P.Q.Q, B.V.T và P.N.H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Các bị cáo có kháng cáo:

1**. P.Q.Q,** sinh năm 1989 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xx/x, ấp P, xã P, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông P.V.L và bà N.T.K.C; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. **B.V.T** (T.B), sinh năm 1967 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B.V.K và bà H.T.H; vợ: P.T.O; con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. **P.N.H** (T), sinh năm 1978 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xx/x, ấp P, xã P, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông P.V.T và bà M.T.L; vợ: H.T.T.T; con: có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo P.T.M.L, Đ.T.H nhưng không có

kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2019, P.Q.Q nảy sinh ý định làm chủ đề trực tiếp tính thắng thua với người chơi số đề, P.Q.Q nói với P.N.H và B.V.T (tên gọi khác T.B) từ ngày 01 tháng 11 năm 2019, P.Q.Q làm chủ đề, nếu có ghi số đề giao phơi lại cho P.Q.Q để hưởng hoa hồng, P.N.H và B.V.T đồng ý. Theo đó P.Q.Q thống nhất với P.N.H và B.V.T việc ghi mua lô đề đều được nhắn tin qua điện thoại, khi nhận lô đề P.Q.Q sẽ nhắn lại "OK", trường hợp P.Q.Q không nhận thì không nhắn tin lại, hằng ngày thời gian nhắn tin ghi mua các lô đề cố định từ 15 giờ 30 phút đến 16 giờ 05 phút đối với các đài số xố Miền Nam và 17 giờ 30 phút đến 18 giờ đối với các đài xổ số Miền Bắc. Khi có kết quả số xố, P.Q.Q truy cập vào trang xskt.com.vn để dò kết quả rồi nhắn tin thông báo kết quả cho P.N.H và B.V.T và tính tiền chung chi vào buổi trưa ngày hôm sau. Tiền cược các đài xổ số Miền Nam được tính như sau: bao lô hai số, bao lô 3 số bằng tiền mua 01 số x 13; cược số đầu hoặc số đuôi kết quả lấy giải B.V.T hoặc hai số cuối giải đặc biệt của đài cược; cược xỉu chủ (3 con số), bằng mua 1 số x 2, kết quả lấy giải bảy và giải đặc biệt của đài cược; cược số đá là hai số, tiền cược tính bằng tiền mua 1 số x 13 x 2, kết quả lấy tất cả các giải của đài cược nhưng phải có đủ cặp số đã cược; cược đá vòng là nhiều cặp số gồm hai chữ số gom lại thành vòng, tiền cược tính bằng tiền mua 1 số x 13 x số lượng cặp số, kết quả lấy tất cả các giải của đài cược nhưng phải có ít nhất một cặp số trong vòng;

Đối với đài Miền Bắc, lô đề cược số đầu lấy kết quả giải bảy, lô đề cược xỉu chủ lấy kết quả giải sáu và ba số cuối của giải đặc biệt, các lô đề khác cách tính kết quả cũng giống như các đài Miền Nam. Tiền cược lô đề bao gồm tiền mua 1 số x 20, lô đề cược số đầu và cược xỉu chủ thì tiền cược tính bằng tiền mua 1 số x 4; lô đề cược số đá, tiền cược tính bằng tiền mua 1 số x 20 x 2; lô đề cược đá vòng, tiền cược tính bằng tiền mua 1 số x 20 x số lượng số trong vòng;

Cách tính tiền thắng cược của các đài Miền Nam và Miền Bắc như nhau, cụ thể: bao lô 2 số, cược số đầu, số đuôi hoặc cược đầu đuôi thì tiền thắng cược theo tỷ lệ tiền mua 1 số x 70 x số lần của con số trúng được xổ ra; các lô đề bao lô ba con, xỉu chủ, số đá, đá vòng tiền thắng cược theo tỷ lệ tiền mua 1 số x 600 x số lần của con số trúng hoặc cặp số trúng được xổ ra;

Khi bán các lô đề, P.Q.Q đều để lại tiền chênh lệch cho P.N.H và B.V.T theo tỷ lệ: đối với các lô đề cược đầu, đuôi, xỉu chủ của các đài Miền Nam và Miền Bắc P.Q.Q tính 80%/ tổng số tiền cược; các lô đề bao lô, số đá, đá vòng cược các

đài Miền Nam: P.Q.Q tính của B.V.T bằng tiền x 12,5 và tính của P.N.H bằng tiền x 12,6; các lô đề bao lô, số đá, đá vòng cược đài Miền Bắc tỷ lệ lấy cược đối với B.V.T và P.N.H bằng nhau là 95%, chiết khấu lại 5%. P.N.H khai tự mua lô đề cược với P.Q.Q, còn B.V.T mua các lô đề cược trực tiếp với P.Q.Q và gom thêm các lô đề của P.T.M.L, Đ.T.H và N.V.T rồi giao phơi đề lại cho P.Q.Q để hưởng hoa hồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú đã phát hiện, trích xuất và thu giữ các tin nhắn văn bản dạng SMS từ số điện thoại xxxxxxxxxx của P.N.H và số điện thoại xxxx xxx xxx của B.V.T nhắn đến số máy xxxx xxx xxx của P.Q.Q để giao các lô đề liên tục từ ngày 01 tháng 11 năm 2019 đến ngày 22 tháng 11 năm 2019 còn lưu trong điện thoại di động của P.Q.Q. Qua kiểm tra, giải thích các tin nhắn mua lô đề nêu trên, xác định được: bắt đầu từ ngày 01 tháng 11 năm 2019 đến ngày 22 tháng 11 năm 2019, P.N.H và B.V.T đã nhắn tin giao phơi đề cho P.Q.Q cụ thể như sau:

1. B.V.T trực tiếp mua số đề và gom phơi lô đề từ những người khác giao lại cho P.Q.Q gồm:

- Ngày 01 tháng 11 năm 2019, B.V.T có nhắn tin mua lô đề của P.Q.Q nhưng đã xóa chỉ còn lại tin nhắn P.Q.Q gửi xác định tiền thắng thua còn lại phải chung, theo đó cược các đài Miền Nam B.V.T lỗ 3.213.000 đồng, cược đài Miền Bắc B.V.T thắng cược sau khi trừ tiền vốn còn lời 2.511.000 đồng. Do đó, không xác định được số tiền dùng đánh bạc trong ngày này;

- Ngày 02 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 2.986.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.881.000 đồng (gồm tiền cược của đài Long An 1.377.000 đồng, Bình Phước 752.000 đồng, Hậu Giang 752.000 đồng, Thành phố Hồ Chí Minh 752.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 105.000 đồng, không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 1.600.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.520.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 80.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 02 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Long An 1.377.000 đồng, Bình Phước 752.000 đồng, Hậu Giang 752.000 đồng, Thành phố Hồ Chí Minh 752.000 đồng, đài Miền Bắc 1.520.000 đồng;

- Ngày 03 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 1.218.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.173.000 đồng (gồm tiền cược của đài Đà Lạt – Lâm Đồng 391.000 đồng, Kiên Giang 391.000 đồng, Tiền Giang 391.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 45.000 đồng, không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 1.872.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.780.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng 92.000 đồng, thắng được bao lô số 12 là 80.000 đồng x 70 = 5.600.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 03 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Đà Lạt – Lâm Đồng 391.000 đồng, Kiên Giang 391.000 đồng, Tiền

Giang 391.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.780.000 đồng + 5.600.000 đồng = 7.380.000 đồng;

- Ngày 04 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 1.824.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.764.000 đồng (gồm tiền cược đài Thành phố Hồ Chí Minh 882.000 đồng, Đồng Tháp 491.000 đồng, Đồng Nai 391.000 đồng) tiền chênh lệch được hưởng là 60.000 đồng, thắng cược đài Thành phố Hồ Chí Minh bao lô số 12 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 1.912.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.818.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 94.000 đồng, thắng cược 2.100.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 04 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh 882.000 đồng + 2.100.000 đồng = 2.982.000 đồng, Đồng Tháp 491.000 đồng, Đồng Nai 391.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.818.000 đồng + 2.100.000 đồng =3.918.000 đồng;

- Ngày 05 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 2.584.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.492.000 đồng (gồm tiền cược đài Bến Tre 1.664.000 đồng, Vũng Tàu 489.000 đồng, Bạc Liêu 339.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 92.000 đồng, thắng cược đài Vũng Tàu bao lô số 24 là 3.000 đồng x 70 x 2 (kết quả có hai lô số 24) = 420.000 đồng, đài Bến Tre bao lô số 24 là 3.000 đồng x 70 = 210.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 2.204.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.097.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 107.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 05 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Bến Tre 1.664.000 đồng + 210.000 đồng =1.874.000 đồng, Vũng Tàu 489.000 đồng + 420.000 đồng = 909.000 đồng, Bạc Liêu 339.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.097.000 đồng;

- Ngày 06 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 2.853.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.752.000 đồng (gồm tiền cược đài Sóc Trăng 942.500 đồng, Đồng Nai 917.500 đồng, Cần Thơ 892.500 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 100.500 đồng, thắng cược đài Đồng Nai: bao lô số 12 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng, Cần Thơ bao lô số 23 là 15.000 đồng x 70 =1.050.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 1.780.000 đồng, không trúng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.701.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 79.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 06 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Sóc Trăng 942.500 đồng, Đồng Nai 917.500 đồng + 2.100.000 đồng= 3.017.500 đồng, đài Cần Thơ 892.500 đồng + 1.050.000 đồng = 1.942.500 đồng, đài Miền Bắc là 1.701.000 đồng;

- Ngày 07 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 4.460.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 4.318.000 đồng (gồm tiền cược đài Bình Thuận 1.606.000 đồng, Tây Ninh 1.456.000 đồng, An Giang 1.256.000 đồng),

tiền chênh lệch được hưởng là 142.000 đồng, thắng cược đài An Giang với tổng số tiền 28.200.000 đồng gồm bao lô số 012 là 10.000 đồng x 600 = 6.000.000 đồng, xỉu chủ số 012 là 30.000 đồng x 600 = 18.000.000 đồng, bao lô số 12 là 30.000 đồng x 70 x 2 (kết quả có hai lô có số 12) = 4.200.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 3.392.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 172.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 07 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Bình Thuận 1.606.000 đồng, Tây Ninh 1.456.000 đồng, An Giang là 1.256.000 đồng + 28.200.000 đồng = 29.456.000 đồng, đài Miền Bắc là 3.220.000 đồng + 1.200.000 đồng = 4.420.000 đồng;

- Ngày 08 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 7.017.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 6.754.500 đồng (gồm tiền cược đài Vĩnh Long 2.299.500 đồng, Trà Vinh 2.549.500 đồng, Bình Dương 2.049.500 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 262.500 đồng, không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 3.160.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 3.010.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 150.000 đồng, thắng cược 10.200.000 đồng gồm bao lô số 427 là 10.000 đồng x 600 = 6.000.000 đồng, bao lô số 27 là 30.000 đồng x 70 x 2 (kết quả có 2 lô có số 27) = 4.200.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 08 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Vĩnh Long 2.299.500 đồng, Trà Vinh 2.549.500 đồng, Bình Dương 2.049.500 đồng, đài Miền Bắc là 3.010.000 đồng + 10.200.000 đồng = 13.210.000 đồng;

- Ngày 09 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 2.625.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.526.500 đồng (gồm tiền cược đài Thành phố Hồ Chí Minh 1.353.500 đồng, Bình Phước 391.000 đồng, Hậu Giang 391.000 đồng, Long An 391.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 98.500 đồng, thắng cược đài Thành phố Hồ Chí Minh bao lô số 23 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 1.412.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.343.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 69.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 09 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh 1.353.500 đồng + 2.100.000 đồng = 3.453.000 đồng, Bình Phước 391.000 đồng, Hậu Giang 391.000 đồng, Long An 391.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.343.000 đồng;

- Ngày 10 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 3.195.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 3.079.500 đồng (gồm tiền cược đài Tiền Giang 1.326.500 đồng, Đà Lạt – Lâm Đồng 876.500 đồng, Kiên Giang 876.500 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 115.500 đồng, không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 3.832.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 3.658.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 174.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 10 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Tiền Giang 1.326.500 đồng,

Đà Lạt – Lâm Đồng 876.500 đồng, Kiên Giang 876.500 đồng, đài Miền Bắc là 3.658.000 đồng.

- Ngày 11 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 3.003.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.895.000 đồng (gồm tiền cược đài Thành phố Hồ Chí Minh 1.142.500 đồng, Cà Mau 876.500 đồng, Đồng Tháp 876.500 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 107.500 đồng, không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 4.508.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 4.289.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 219.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 11 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh 1.142.500 đồng, Cà Mau 876.500 đồng, Đồng Tháp 876.500 đồng, đài Miền Bắc 4.289.000 đồng.

- Ngày 12 tháng 11 năm 2019, cược đài Miền Bắc với số tiền 2.880.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.736.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 144.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 12 tháng 11 năm 2019 của đài Miền Bắc là 2.736.000 đồng.

- Ngày 13 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 1.218.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.173.000 đồng (gồm tiền cược đài Cần Thơ 391.000 đồng, Đồng Nai 391.000 đồng, Sóc Trăng 391.000 đồng) tiền chênh lệch được hưởng là 45.000 đồng, thắng cược đài Cần Thơ bao lô số 82 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 1.498.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 1.439.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 14.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 13 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Cần Thơ 391.000 đồng + 2.100.000 đồng = 2.491.000 đồng, Đồng Nai 391.000 đồng, Sóc Trăng 391.000 đồng, đài Miền Bắc 1.439.000 đồng;

- Ngày 14 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Bắc với số tiền 5.112.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 4.866.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 246.000 đồng, thắng cược lô số đá 19-66 là 3.000 đồng x 600 = 1.800.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 14 tháng 11 năm 2019 của đài Miền Bắc là 4.866.000 đồng + 1.800.000 đồng = 6.666.000 đồng;

- Ngày 15 tháng 11 năm 2019, cược các đài Bình Dương với số tiền 130.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 125.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 5.000 đồng, không trúng, cược đài Miền Bắc với số tiền 4.504.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 4.321.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 219.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc trong ngày 15 tháng 11 năm 2019 gồm đài Bình Dương là 125.000 đồng, đài Miền Bắc là 4.321.000 đồng;

- Ngày 16 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 2.272.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.192.000 đồng (gồm tiền cược đài Thành

phố Hồ Chí Minh 548.000 đồng, Bình Phước 548.000 đồng, Hậu Giang 548.000 đồng, Long An 548.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 80.000 đồng, không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 2.835.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.692.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 140.000 đồng, thắng cược 5.100.000 đồng gồm: lô đá vòng 86-68-77 là 5.000 đồng x 600 = 3.000.000 đồng, bao lô số 82 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc vào ngày 16 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh 548.000 đồng, Bình Phước 548.000 đồng, Hậu Giang 548.000 đồng, Long An 548.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.692.000 đồng + 5.100.000 đồng = 7.792.000 đồng;

- Ngày 17 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 3.906.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 3.765.000 đồng (gồm tiền cược đài Đà Lạt-Lâm Đồng 1.405.000 đồng, Tiền Giang 1.180.000 đồng, Kiên Giang 1.180.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 141.000 đồng, thắng cược đài Đà Lạt-Lâm Đồng với tổng số tiền 4.200.000 đồng, gồm: bao lô số 82 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng, bao lô số 27 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng, đài Kiên Giang bao lô số 82 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 4.296.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 4.086.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 210.000 đồng, trúng cược lô đá vòng 86-25-58 là 5.000 đồng x 600 = 3.000.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc vào ngày 17 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Đà Lạt - Lâm Đồng 1.405.000 đồng + 4.200.000 đồng = 5.605.000 đồng, Tiền Giang 1.180.000 đồng, Kiên Giang 1.180.000 đồng + 2.100.000 đồng = 3.280.000 đồng, đài Miền Bắc là 4.086.000 đồng + 3.000.000 đồng = 7.086.000 đồng;

- Ngày 18 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 4.511.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 4.345.500 đồng (gồm tiền cược đài Thành phố Hồ Chí Minh 2.334.500 đồng, Đồng Tháp 1.043.000 đồng, Cà Mau 968.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 165.500 đồng, thắng cược đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 6.900.000 đồng, gồm bao lô số 779 là 5.000 đồng x 600 = 3.000.000 đồng, lô đá vòng 68-86-87 là 3.000 đồng x 600 = 1.800.000 đồng, bao lô số 49 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 3.920.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 3.724.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 196.000 đồng, thắng cược bao lô số 12 là 80.000 đồng x 70 = 5.600.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc vào ngày 18 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh 2.334.500 đồng + 6.900.000 đồng = 9.234.500 đồng, Đồng Tháp 1.043.000 đồng, Cà Mau 968.000 đồng, đài Miền Bắc là 3.724.000 đồng + 5.600.000 đồng = 9.324.000 đồng;

- Ngày 19 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 5.613.000

đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 5.404.500 đồng (gồm tiền cược đài Vũng Tàu 1.951.500 đồng, Bạc Liêu 1.726.500 đồng, Bến Tre 1.726.500 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 208.500 đồng, thắng cược đài Vũng Tàu, bao lô số 82 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 2.688.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.560.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 128.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc vào ngày 19 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Vũng Tàu 1.951.500 đồng + 2.100.000 đồng = 4.051.500 đồng, Bạc Liêu 1.726.500 đồng, Bến Tre 1.726.500 đồng, đài Miền Bắc là 2.560.000 đồng;

- Ngày 20 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 2.797.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 2.700.500 đồng (gồm tiền cược đài Cần Thơ 714.000 đồng, Đồng Nai 701.500 đồng, Sóc Trăng 1.285.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 96.500 đồng, thắng cược đài Sóc Trăng lô đá vòng 32-23-59 là 2.000 đồng x 600 = 1.200.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 5.160.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 4.910.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 250.000 đồng, không trúng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc vào ngày 20 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Cần Thơ 714.000 đồng, Đồng Nai 701.500 đồng, Sóc Trăng 1.285.000 đồng + 1.200.000 đồng = 2.485.000 đồng, đài Miền Bắc là 4.910.000 đồng;

- Ngày 21 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 3.248.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 3.112.000 đồng (gồm tiền cược đài Bình Thuận 1.355.000 đồng, An Giang 1.116.000 đồng, Tây Ninh 641.000 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 136.000 đồng, thắng cược đài An Giang bao lô số 32 là 10.000 đồng x 70 = 700.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 4.032.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 3.840.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 192.000 đồng, thắng cược lô đá vòng 30-84-03 là 4.000 đồng x 600 x 2 (kết quả có 2 cặp số) = 4.800.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc vào ngày 21 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Bình Thuận 1.355.000 đồng, An Giang 1.116.000 đồng + 700.000 đồng = 1.816.000 đồng, Tây Ninh 641.000 đồng, đài Miền Bắc là 3.840.000 đồng + 4.800.000 đồng = 8.640.000 đồng;

- Ngày 22 tháng 11 năm 2019, cược các đài Miền Nam với số tiền 8.705.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 8.390.500 đồng (gồm tiền cược đài Trà Vinh 2.602.500 đồng, Vĩnh Long 3.260.500 đồng, Bình Dương 2.581.500 đồng), tiền chênh lệch được hưởng là 314.500 đồng, thắng cược đài Vĩnh Long với số tiền 8.600.000 đồng gồm bao lô số 664 là 5.000 đồng x 600 = 3.000.000 đồng, bao lô số 64 là 80.000 đồng x 70 = 5.600.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 4.160.000 đồng, tiền vốn thực giao cho P.Q.Q là 3.960.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 200.000 đồng, thắng cược 36.800.000 đồng gồm: bao lô số 282 là

20.000 đồng x 600 = 12.000.000 đồng, xỉu chủ 282 là 30.000 đồng x 600 = 18.000.000 đồng, bao lô số 82 là 80.000 đồng x 70 = 5.600.000 đồng, lô đá vòng 43-76-78 là 2.000 đồng x 600 = 1.200.000 đồng. Tổng số tiền B.V.T đánh bạc vào ngày 22 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Trà Vinh 2.602.500 đồng, Vĩnh Long 3.260.500 đồng + 8.600.000 đồng = 11.806.500 đồng, Bình Dương 2.581.500 đồng, đài Miền Bắc là 3.960.000 đồng + 36.800.000 đồng = 39.960.000 đồng;

Đã xác định được trong ngày 22 tháng 11 năm 2019, B.V.T bán số đề cho P.T.M.L, Đ.T.H, N.V.T cụ thể như sau:

+ Bán cho P.T.M.L: cược đài Trà Vinh 1.230.000 đồng, Vĩnh Long 1.230.000 đồng, Bình Dương 1.230.000 đồng, kết quả Linh không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 2.120.000 đồng, kết quả thắng cược số tiền 35.600.000 đồng, gồm bao lô số 282 là 20.000 đồng x 600 = 12.000.000 đồng; xỉu chủ số 282 là 30.000 đồng x 600 = 18.000.000 đồng, bao lô số 82 là 80.000 đồng x 70 = 5.600.000 đồng. Tổng số tiền Linh đánh bạc là: đài Trà Vinh 1.230.000 đồng, Vĩnh Long 1.230.000 đồng, Bình Dương 1.230.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.120.000 đồng + 35.600.000 đồng = 37.720.000 đồng;

+ Bán cho Đ.T.H: cược đài Vĩnh Long 1.185.000 đồng, Bình Dương 1.185.000 đồng, kết quả thắng cược đài Vĩnh Long với tổng số tiền 8.600.000 đồng, gồm bao lô số 64 là 80.000 đồng x 70 = 5.600.000 đồng, bao lô số 664 là 5.000 đồng x 600 = 3.000.000 đồng; cược đài Miền Bắc với tiền xác 400.000 đồng, kết quả không trúng. Tổng số tiền Hậu đánh bạc của đài Vĩnh Long là 1.185.000 đồng + 8.600.000 đồng = 9.785.000 đồng, Bình Dương 1.185.000 đồng; đài Miền Bắc là 400.000 đồng;

+ Bán cho N.V.T: cược đài Trà Vinh với số tiền 956.000 đồng, kết quả không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 1.200.000 đồng, kết quả không trúng;

2. P.N.H trực tiếp mua lô đề của P.Q.Q gồm:

- Không có tin nhắn mua lô đề ngày 01 tháng 11 năm 2019;

- Ngày 02 tháng 11 năm 2019, cược đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 1.040.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.008.000 đồng, hưởng chênh lệch 32.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 1.400.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.330.000 đồng, hưởng chênh lệch 70.000 đồng), thắng cược 700.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 02 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 1.008.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.330.000 đồng + 700.000 đồng = 2.030.000 đồng;

- Ngày 03 tháng 11 năm 2019, cược đài Tiền Giang với số tiền 1.170.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.134.000 đồng, hưởng chênh lệch 36.000 đồng), không trúng; không cược đài Miền Bắc. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc của đài Tiền Giang là 1.134.000 đồng;

- Ngày 04 tháng 11 năm 2019, cược đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 1.170.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.134.000 đồng, hưởng chênh lệch 36.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 800.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 760.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 40.000 đồng), không trúng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 04 tháng 11 năm 2019 gồm đài Thành phố Hồ Chí Minh 1.134.000 đồng, đài Miền Bắc 760.000 đồng;

- Ngày 05 tháng 11 năm 2019, cược đài Bạc Liêu với số tiền 100.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 80.000 đồng, hưởng chênh lệch 20.000 đồng), không trúng; cược đài Bến Tre 520.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 504.000 đồng, hưởng chênh lệch 16.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 2.300.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.185.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 115.000 đồng), không trúng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 05 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Bạc Liêu 80.000 đồng, Bến Tre 504.000 đồng, đài Miền Bắc 2.185.000 đồng;

- Ngày 06 tháng 11 năm 2019, cược đài Đồng Nai với số tiền 2.730.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.646.000 đồng, hưởng chênh lệch 84.000 đồng), thắng cược 13.650.000 đồng, gồm bao lô số 51 là 100.000 đồng x 70 = 7.000.000 đồng, bao lô số 41 là 90.000 đồng x 70 = 6.300.000 đồng, bao lô số 29 là 5.000 đồng x 70 = 350.000 đồng; cược đài Miền Bắc với số tiền 3.620.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 3.439.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 181.000 đồng), không trúng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 06 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Đồng Nai là 2.646.000 đồng + 13.650.000 đồng = 16.306.000 đồng, đài Miền Bắc là 3.439.000 đồng;

- Ngày 07 tháng 11 năm 2019, cược đài Tây Ninh với số tiền 1.625.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.575.000 đồng, hưởng chênh lệch 50.000 đồng), trúng bao lô số 79 là 70.000 đồng x 70 x 2 (kết quả có 2 lô số 79) = 9.800.000 đồng; cược đài Bình Thuận 50.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 40.000 đồng, hưởng chênh lệch 10.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 4.640.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 4.408.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 232.000 đồng), thắng bao lô số 56 là 70.000 đồng x 70 = 4.900.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 07 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Tây Ninh là 1.575.000 đồng + 9.800.000 đồng = 11.375.000 đồng, Bình Thuận 40.000 đồng; đài Miền Bắc là 4.408.000 đồng + 4.900.000 đồng = 9.308.000 đồng;

- Ngày 08 tháng 11 năm 2019, cược đài Vĩnh Long với số tiền 1.950.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.890.000 đồng, hưởng chênh lệch 60.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 2.400.000 đồng (tiền phải

chung cho P.Q.Q là 2.280.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 120.000 đồng), thắng bao lô số 51 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 08 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Vĩnh Long là 1.890.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.280.000 đồng + 2.100.000 đồng = 4.380.000 đồng;

- Ngày 09 tháng 11 năm 2019, cược đài Miền Bắc với số tiền 1.400.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.330.000 đồng, hưởng chênh lệch 70.000 đồng), không trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.330.000 đồng;

- Ngày 10 tháng 11 năm 2019, không có lưu các tin nhắn cược;

- Ngày 11 tháng 11 năm 2019, cược đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 2.015.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.953.000 đồng, hưởng chênh lệch 62.000 đồng), trúng bao lô số 42 là 80.000 đồng x 70 = 5.600.000 đồng; cược đài Cà Mau 100.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 80.000 đồng, hưởng chênh lệch 20.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền 2.120.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.014.000 đồng, tiền chênh lệch được hưởng là 106.000 đồng), thắng cược 3.500.000 đồng gồm: bao lô số 70 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng, bao lô số 27 là 20.000 đồng x 70 = 1.400.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 11 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh là 1.953.000 đồng + 5.600.000 đồng = 7.553.000 đồng, đài Cà Mau 80.000 đồng; đài Miền Bắc là 2.014.000 đồng + 3.500.000 đồng = 5.514.000 đồng;

- Ngày 12 tháng 11 năm 2019, cược đài Bến Tre với số tiền 1.560.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.512.000 đồng, hưởng chênh lệch 48.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với tiền xác là 2.120.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.014.000 đồng, hưởng chênh lệch 106.000 đồng), thắng bao lô số 03 là 40.000 đồng x 70 = 2.800.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 12 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Bến Tre là 1.512.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.014.000 đồng + 2.800.000 đồng = 4.814.000 đồng;

- Ngày 13 tháng 11 năm 2019, cược đài Đồng Nai với số tiền 1.495.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.449.000 đồng, hưởng chênh lệch 46.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với tiền xác là 2.440.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.318.000 đồng, hưởng chênh lệch 122.000 đồng), không trúng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 13 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Đồng Nai là 1.449.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.318.000 đồng;

- Ngày 14 tháng 11 năm 2019, cược đài Tây Ninh với số tiền 2.340.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.268.000 đồng, hưởng chênh lệch 72.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền là 3.400.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 3.230.000 đồng, hưởng chênh lệch 170.000 đồng), thắng bao lô số

77 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 14 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Tây Ninh là 2.268.000 đồng, đài Miền Bắc là 3.230.000 đồng + 2.100.000 đồng = 5.330.000 đồng;

- Ngày 15 tháng 11 năm 2019, cược đài Vĩnh Long với số tiền 2.795.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.709.000 đồng, hưởng chênh lệch 86.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với tiền xác là 1.920.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.824.000 đồng, hưởng chênh lệch 96.000 đồng), thắng bao lô số 00 là 50.000 đồng x 70 = 3.500.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 15 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Vĩnh Long là 2.709.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.824.000 đồng + 3.500.000 đồng = 5.324.000 đồng;

- Ngày 16 tháng 11 năm 2019, cược đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 1.885.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.827.000 đồng, hưởng chênh lệch 58.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền là 2.280.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.166.000 đồng, hưởng chênh lệch 114.000 đồng), thắng cược 1.400.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 16 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh là 1.827.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.166.000 đồng + 1.400.000 đồng = 3.566.000 đồng;

- Ngày 17 tháng 11 năm 2019, cược đài Tiền Giang với số tiền 1.950.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.890.000 đồng, hưởng chênh lệch 60.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền là 1.800.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.710.000 đồng, hưởng chênh lệch 90.000 đồng), thắng cược 2.100.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 17 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Tiền Giang là 1.890.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.710.000 đồng + 2.100.000 đồng = 3.810.000 đồng;

- Ngày 18 tháng 11 năm 2019, cược đài Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 910.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 882.000 đồng, hưởng chênh lệch 28.000 đồng), không trúng; cược đài Cà Mau với số tiền 50.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 40.000 đồng, hưởng chênh lệch 10.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền là 2.600.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 2.470.000 đồng, hưởng chênh lệch 130.000 đồng), thắng bao lô số 53 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 18 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Thành phố Hồ Chí Minh 822.000 đồng, đài Cà Mau 40.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.470.000 đồng + 2.100.000 đồng = 4.570.000 đồng;

- Ngày 19 tháng 11 năm 2019, cược đài Bến Tre với số tiền 520.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 504.000 đồng, hưởng chênh lệch 16.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền là 1.300.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.235.000 đồng, hưởng chênh lệch 65.000 đồng), thắng cược 700.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 19 tháng 11 năm 2019

gồm: đài Bến Tre là 504.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.235.000 đồng + 700.000 đồng = 1.935.000 đồng;

- Ngày 20 tháng 11 năm 2019, cược đài Đồng Nai với số tiền 1.040.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.008.000 đồng, hưởng chênh lệch 32.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền là 1.920.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 1.824.000 đồng, hưởng chênh lệch 96.000 đồng), thắng cược 5.300.000 đồng, gồm bao lô số 59 là 50.000 đồng x 70 = 3.500.000 đồng, lô số đá 58-59 là 3.000 đồng x 600 = 1.800.000 đồng.Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 20 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Đồng Nai là 1.008.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.824.000 đồng + 5.300.000 đồng = 7.124.000 đồng;

- Ngày 21 tháng 11 năm 2019, cược đài Tây Ninh với số tiền 650.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 630.000 đồng, hưởng chênh lệch 20.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền là 600.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 570.000 đồng, hưởng chênh lệch 30.000 đồng), không trúng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 21 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Tây Ninh là 630.000 đồng, đài Miền Bắc là 570.000 đồng;

- Ngày 22 tháng 11 năm 2019, cược đài Vĩnh Long với số tiền 455.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 441.000 đồng, hưởng chênh lệch 14.000 đồng), trúng bao lô số 39 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng; cược đài Trà Vinh với số tiền 20.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 16.000 đồng, hưởng chênh lệch 4.000 đồng), không trúng; cược đài Miền Bắc với số tiền là 1.020.000 đồng (tiền phải chung cho P.Q.Q là 969.000 đồng, hưởng chênh lệch 51.000 đồng), thắng cược 4.950.000 đồng gồm bao lô số 39 là 30.000 đồng x 70 = 2.100.000 đồng, bao lô số 72 là 15.000 đồng x 70 = 1.050.000 đồng, lô số đá 72-39 là 3.000 đồng x 600 = 1.800.000 đồng. Tổng số tiền P.N.H đánh bạc trong ngày 22 tháng 11 năm 2019 gồm: đài Vĩnh Long là 441.000 đồng + 2.100.000 đồng = 2.541.000 đồng, đài Miền Bắc là 969.000 đồng + 4.950.000 đồng = 5.919.000 đồng;

- Ngày 23 tháng 11 năm 2019, sau khi tính kết quả các phơi lô đề ngày 22 tháng 11 năm 2019, P.Q.Q còn phải chung cho B.V.T 33.049.500 đồng, chung cho P.N.H 5.614.000 đồng (tiền thắng cược sau khi trừ đi tiền xác). P.Q.Q đưa trước cho B.V.T 20.000.000 đồng, B.V.T lấy tiền chung cho Hậu 5.000.000 đồng, chung cho Linh 15.000.000 đồng. Trưa cùng ngày, khi P.Q.Q đến nhà P.N.H đưa cho P.N.H 3.501.000 đồng tiền thắng cược (sau khi đã trừ tiền P.N.H nợ P.Q.Q trước đó) thì bị Công an phát hiện quả tang.

Như vậy, xác định P.Q.Q nhận phơi đề của B.V.T và P.N.H giao lại, P.Q.Q trực tiếp tính tiền thắng thua với B.V.T và P.N.H. Do đó, xác định số tiền đánh bạc của P.Q.Q là số tiền đánh bạc của B.V.T và P.N.H, cụ thể như sau:

- Ngày 01 tháng 11 năm 2019: không xác định được;

- Ngày 02 tháng 11 năm 2019: đài Long An là 1.377.000 đồng, Bình Phước 752.000 đồng, Hậu Giang 752.000 đồng, Thành phố Hồ Chí Minh 752.000 đồng + 1.008.000 đồng = 1.760.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.520.000 đồng + 2.030.000 đồng = 3.550.000 đồng;

- Ngày 03 tháng 11 năm 2019: đài Đà Lạt - Lâm Đồng 391.000 đồng, Kiên Giang 391.000 đồng, Tiền Giang 391.000 đồng + 1.134.000 đồng = 1.525.000 đồng, đài Miền Bắc là 7.380.000 đồng + 0 đồng = 7.380.000 đồng;

- Ngày 04 tháng 11 năm 2019: đài Thành phố Hồ Chí Minh 2.982.000 đồng + 1.134.000 đồng = 4.116.000 đồng, Đồng Tháp 491.000 đồng, Đồng Nai 391.000 đồng, đài Miền Bắc là 3.918.000 đồng + 760.000 đồng = 4.678.000 đồng;

- Ngày 05 tháng 11 năm 2019: đài Bến Tre 1.847.000 đồng, Vũng Tàu 909.000 đồng, Bạc Liêu 339.000 đồng + 80.000 đồng = 419.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.097.000 đồng + 2.185.000 đồng = 4.282.000 đồng;

- Ngày 06 tháng 11 năm 2019, đài Sóc Trăng 942.500 đồng, Đồng Nai là 3.017.500 đồng + 16.306.000 đồng = 19.323.500 đồng, Cần Thơ 1.942.500 đồng, đài Miền Bắc là 1.701.000 đồng + 3.439.000 đồng = 5.140.000 đồng;

- Ngày 07 tháng 11 năm 2019, đài Bình Thuận 1.606.000 đồng + 40.000 đồng = 1.646.000 đồng, Tây Ninh 1.456.000 đồng + 11.375.000 đồng = 12.831.000 đồng, An Giang là 29.456.000 đồng, đài Miền Bắc là 4.420.000 đồng + 9.308.000 đồng = 13.728.000 đồng;

- Ngày 08 tháng 11 năm 2019, đài Vĩnh Long 2.299.500 đồng + 1.890.000 đồng = 4.189.500 đồng, Trà Vinh 2.549.500 đồng, Bình Dương 2.049.500 đồng, đài Miền Bắc là 13.210.000 đồng + 4.380.000 đồng = 17.590.000 đồng;

- Ngày 09 tháng 11 năm 2019, đài Thành phố Hồ Chí Minh 3.453.000 đồng, Bình Phước 391.000 đồng, Hậu Giang 391.000 đồng, Long An 391.000 đồng, đài Miền Bắc là 1.343.000 đồng + 1.330.000 đồng = 2.673.000 đồng;

- Ngày 10 tháng 11 năm 2019, đài Tiền Giang 1.326.500 đồng, Đà Lạt – Lâm Đồng 876.500 đồng, Kiên Giang 876.500 đồng, đài Miền Bắc là 3.658.000 đồng + 0 đồng = 3.658.000 đồng;

- Ngày 11 tháng 11 năm 2019, đài Thành phố Hồ Chí Minh 1.142.500 đồng + 7.553.000 đồng = 8.695.500 đồng, Cà Mau 876.500 đồng + 80.000 đồng = 956.500 đồng, Đồng Tháp 876.500 đồng, đài Miền Bắc 4.289.000 đồng + 5.514.000 đồng =9.803.000 đồng;

- Ngày 12 tháng 11 năm 2019, đài Bến Tre 1.512.000 đồng, đài Miền Bắc là 2.736.000 đồng + 4.814.000 đồng = 7.550.000 đồng;

- Ngày 13 tháng 11 năm 2019, đài Cần Thơ 391.000 đồng + 2.100.000 đồng = 2.491.000 đồng, Đồng Nai 391.000 đồng + 1.449.000 đồng = 1.840.000 đồng,

Sóc Trăng 391.000 đồng, đài Miền Bắc 1.439.000 đồng + 2.318.000 đồng = 3.757.000 đồng;

- Ngày 14 tháng 11 năm 2019: đài Tây Ninh 2.268.000 đồng, đài Miền Bắc là 6.666.000 đồng + 3.230.000 đồng = 9.898.000 đồng;

- Ngày 15 tháng 11 năm 2019: đài Bình Dương là 125.000 đồng, Vĩnh Long 2.709.000 đồng, đài Miền Bắc là 4.321.000 đồng + 5.324.000 đồng = 9.645.000 đồng;

- Ngày 16 tháng 11 năm 2019: đài Thành phố Hồ Chí Minh 548.000 đồng + 1.827.000 đồng = 2.375.000 đồng, Bình Phước 548.000 đồng, Hậu Giang 548.000 đồng, Long An 548.000 đồng, đài Miền Bắc là 7.792.000 đồng + 3.566.000 đồng = 11.358.000 đồng;

- Ngày 17 tháng 11 năm 2019: đài Đà Lạt - Lâm Đồng 5.605.000 đồng, Tiền Giang 1.180.000 đồng + 1.890.000 đồng = 3.070.000 đồng, Kiên Giang 3.280.000 đồng, đài Miền Bắc là 7.086.000 đồng + 3.810.000 đồng = 10.896.000 đồng;

- Ngày 18 tháng 11 năm 2019: đài Thành phố Hồ Chí Minh 9.234.500 đồng + 822.000 đồng = 10.056.500 đồng, Đồng Tháp 1.043.000 đồng, Cà Mau 968.000 đồng + 40.000 đồng = 1.008.000 đồng, đài Miền Bắc là 9.324.000 đồng + 4.570.000 đồng = 13.894.000 đồng;

- Ngày 19 tháng 11 năm 2019: đài Vũng Tàu 4.051.500 đồng, Bạc Liêu 1.726.500 đồng, Bến Tre 1.726.500 đồng + 504.000 đồng = 2.230.500 đồng, đài Miền Bắc là 2.560.000 đồng + 1.935.000 đồng = 4.495.000 đồng;

- Ngày 20 tháng 11 năm 2019: đài Cần Thơ 714.000 đồng, Đồng Nai 701.500 đồng + 1.008.000 đồng = 1.709.500 đồng, Sóc Trăng 2.485.000 đồng, đài Miền Bắc là 4.910.000 đồng + 7.124.000 đồng = 12.034.000 đồng;

- Ngày 21 tháng 11 năm 2019: đài Bình Thuận 1.355.000 đồng, An Giang 1.816.000 đồng, Tây Ninh 641.000 đồng + 630.000 đồng = 1.270.000 đồng, đài Miền Bắc là 8.640.000 đồng + 570.000 đồng = 9.210.000 đồng;

- Ngày 22 tháng 11 năm 2019: đài Trà Vinh 2.602.500 đồng, Vĩnh Long 11.806.500 đồng + 2.541.000 đồng = 14.347.500 đồng, Bình Dương 2.581.500 đồng, đài Miền Bắc là 39.960.000 đồng + 5.919.000 đồng = 45.879.000 đồng.

* Vật chứng của vụ án thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Tiền Việt Nam 3.501.000 đồng (ba triệu năm trăm lẻ một nghìn đồng – thu giữ khi bắt quả tang);

- Tiền Việt Nam 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) thu trên người P.Q.Q và 4.760.000 đồng (bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) thu trên người P.N.H;

- 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A8, màu đen, số se ri: R58K448SSKT của P.Q.Q dùng để nhận tin nhắn ghi lô đề;

- 01 (một) quyển tập học sinh loại 96 trang hiệu Thành Đạt được P.Q.Q sử

dụng để ghi lại các lô đề của một số ngày;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J2 Prime màu hồng, số máy: SM-G532G/DS; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu trắng số seri 1:xxxxxxxxxxxxxx, số seri 2: xxxxxxxxxxxxxx của bị cáo P.N.H sử dụng để điện thoại, nhắn tin ghi mua các lô đề;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen số se ri 1: xxxxxxxxxxxxx, số se ri 2: xxxxxxxxxxx, gắn một sim Mobifone số xxxxxxxx và 01 sim Viettel số xxxxxxxx của bị cáo B.V.T dùng để nhắn tin ghi bán và mua các lô đề;

- 02 (hai) điện thoại hiệu iPhone, màn hình cảm ứng bị hư, không khởi động nguồn lên được, không kiểm tra được số seri của bị cáo P.T.M.L và Đ.T.H sử dụng nhắn tin ghi mua lô đề nhưng đã bị hư trước khi giao nộp;

- 01 (một) xe mô tô không xác định được nhãn hiệu gốc, gắn biển số 62F7 - xxxx, không có giấy đăng ký xe, không xác định được số máy, số khung. Do bị cáo P.Q.Q sử dụng làm phương tiện đi lại nhận tiền cược các lô đề và giao tiền thắng cược cho người mua;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Super Dream, biển số 71K4 - xxxx của P.N.H, bị tạm giữ khi bắt quả tang, do xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu xong;

Quá trình điều tra, bị cáo Đ.T.H tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng là tiền thắng cược vào ngày 22/11/2019.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 21-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo P.Q.Q, B.V.T, P.N.H phạm "Tội đánh bạc";

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo P.Q.Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo B.V.T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo P.N.H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm;

- Ngày 01/10/2020; bị cáo P.Q.Q kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo, hoặc được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

- Ngày 01/10/2020; bị cáo B.V.T kháng cáo yêu cầu được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, hoặc được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

- Ngày 01/10/2020; bị cáo P.N.H kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo. Đến ngày 19/10/2020; bị cáo P.N.H kháng cáo bổ sung yêu cầu được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, hoặc được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh; Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố các bị cáo P.Q.Q, B.V.T và P.N.H phạm "Tội đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; bị cáo P.N.H là lao động chính trong gia đình, bị cáo B.V.T có anh ruột là liệt sĩ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt; Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo P.Q.Q 01 năm 06 tháng tù, B.V.T 01 năm tù và P.N.H 09 tháng tù là tương xứng. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo P.Q.Q 01 năm 06 tháng tù về "Tội đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo B.V.T 01 năm tù và P.N.H 09 tháng tù về "Tội đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo chấp hành án. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Các bị cáo B.V.T và P.N.H không tranh luận.

Bị cáo P.Q.Q tranh luận: xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo P.Q.Q nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, hoặc được hưởng án treo, hoặc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo B.V.T nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, hoặc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo P.N.H nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm kết hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: từ ngày 01/11/2019 đến ngày 22/11/2019, P.Q.Q trực tiếp đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với B.V.T và P.N.H thông qua hình thức ghi lô đề dựa vào kết quả xổ số của các đài Miền Nam và Miền Bắc. Riêng P.T.M.L và Đ.T.H đã mua lô số đề của B.V.T. Trong thời gian trên; P.Q.Q đã đánh bạc 83 lần, trong đó có 21 lần số tiền dùng vào việc đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; B.V.T đã đánh bạc 78 lần, trong đó có 12 lần số tiền dùng vào việc đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; P.N.H đã đánh bạc 42 lần, trong đó có 09 lần số tiền dùng vào việc đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; P.T.M.L đánh bạc 01 lần với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 37.720.000 đồng và Đ.T.H đánh bạc 01 lần với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 9.785.000 đồng. Đến ngày 23/11/2019, khi P.Q.Q đến nhà P.N.H để giao tiền đánh bạc thì bị bắt quả tang.

[3] Về tội danh: các bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, vì mục đích thu lợi bất chính đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi lô đề dựa vào kết quả xổ số của các đài Miền Nam và Miền Bắc để được thua bằng tiền; trong đó bị cáo P.Q.Q có 21 lần đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, bị cáo B.V.T có 12 lần đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng và bị cáo P.N.H có 09 lần đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng xã hội, gây khó khăn về kinh tế cho chính bản thân và gia đình người đánh bạc, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn, tội phạm khác. Với ý thức, hành vi và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố các bị cáo P.Q.Q, B.V.T và P.N.H phạm "Tội đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo P.Q.Q, B.V.T và P.N.H; thấy rằng:

Khi áp dụng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: các bị cáo đã nhiều lần tham gia chơi số đề với số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra; bị cáo P.N.H là lao động chính trong gia đình; bị cáo B.V.T có anh ruột là liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đã xử phạt bị cáo P.Q.Q 01 năm 06 tháng tù, bị cáo B.V.T 01 năm tù và bị cáo P.N.H 09 tháng tù;

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Đối với bị cáo P.Q.Q: mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội có khung hình phạt thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hiện tại cha, mẹ của bị cáo đã sống ly thân, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang sống chung với cha bị bệnh nặng không còn khả năng lao động, bị cáo có đóng góp tiền và ngày công lao động để thực hiện tốt các nội dung tiêu chí hộ gia đình trong việc thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Tuy nhiên; xét thấy bị cáo phạm tội với vai trò là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác cùng thực hiện tội phạm, có số lần đánh bạc trái phép được thua bằng tiền nhiều hơn các bị cáo khác; mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo; vì vậy kháng cáo của bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, hoặc được hưởng án treo, hoặc được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là không có cơ sở để chấp nhận;

Đối với bị cáo B.V.T: mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, có anh ruột là liệt sĩ, phạm tội có khung hình phạt thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cấp phúc thẩm; bị cáo cung cấp giấy xác nhận của Trung tâm y tế huyện Thạnh Phú chẩn đoán bệnh đái tháo đường không phụ thuộc insulin, tăng huyết áp vô căn, tăng lipid máu hỗn hợp, bệnh tim thiếu máu cục bộ, bệnh trào ngược dạ dày - thực quản không có viêm thực quản, rối loạn chuyển hóa lipoprotein; đơn xác nhận của chính quyền địa phương có nội dung bị cáo là lao động chính nuôi cháu ngoại sinh năm 2012,

bản thân có nhiều chứng bệnh, đi bán vé số để sinh sống, có cha tham gia cách mạng và hoạt động công tác thành 43 năm. Tuy nhiên; xét thấy ngoài hành vi trực tiếp mua số đề và gom phơi lô đề từ những người khác giao lại cho bị cáo P.Q.Q thì bị cáo còn bán số đề cho các bị cáo Linh và Hậu, bị cáo có số lần đánh bạc trái phép được thua bằng tiền chỉ ít hơn bị cáo P.Q.Q nhưng nhiều hơn các bị cáo khác; mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo; vì vậy kháng cáo của bị cáo yêu cầu được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, hoặc được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là không có cơ sở để chấp nhận;

Đối với bị cáo P.N.H: chỉ trực tiếp mua lô số đề của bị cáo P.Q.Q, có số lần đánh bạc trái phép được thua bằng tiền ít hơn bị cáo P.Q.Q và bị cáo B.V.T; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội có khung hình phạt thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là lao động chính trong gia đình. Tại cấp phúc thẩm; bị cáo cung cấp đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình của bị cáo, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi hai con sinh năm 2007 và 2014 và đưa rước hai con đi học hàng ngày, bị cáo sinh sống bằng nghề sửa xe đạp ổn định, vợ bị cáo đã đi bỏ gia đình từ nhiều năm qua, cha của bị cáo cũng tham gia làm Tổ trưởng tổ nhân dân tự quản ở địa phương từ năm 2001 đến 2010. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội có khung hình phạt thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nghề nghiệp ổn định, là lao động chính trong gia đình trực tiếp nuôi hai con đang đi học, việc áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, mà chỉ cần chuyển sang áp dụng hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, nên chấp nhận kháng cáo yêu cầu được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền của bị cáo;

Xét thấy quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo P.Q.Q và B.V.T là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy không có căn cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt đối với các bị cáo P.Q.Q và B.V.T nên không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo này. Riêng quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo P.N.H là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo P.N.H nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo P.N.H, sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo P.N.H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên giữ nguyên Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo P.Q.Q và B.V.T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nhưng giữ nguyên Bản án sơ thẩm đối với bị cáo P.N.H là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí:

- Các bị cáo P.Q.Q và B.V.T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

- Bị cáo P.N.H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo P.Q.Q và B.V.T; giữ nguyên quyết định hình phạt của Bản án sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đối với các bị cáo P.Q.Q và B.V.T;

[1.1] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo P.Q.Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về "Tội đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[1.2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo B.V.T 01 (một) năm tù về "Tội đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[2] Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo yêu cầu áp dụng hình phạt chính là phạt tiền của bị cáo P.N.H; sửa quyết định hình phạt của Bản án sơ thẩm số: 39/2020/HS-ST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đối với bị cáo P.N.H;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo P.N.H hình phạt chính là phạt tiền 60.000.000 đ (sáu mươi triệu đồng) về "Tội đánh bạc";

[3] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Các bị cáo P.Q.Q và B.V.T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000(hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo P.N.H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo P.T.M.L và Đ.T.H, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Vụ GĐKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú (9b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Công an huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- UBND xã P, huyện Thạnh Phú (1b);
- Các bị cáo (3b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tôn Văn Thông